TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ANH SƠN** TỈNH NGHỆ AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2024/QĐST – HNGĐ	*Anh Sơn, ngày 13 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 24/2024/TLST – HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Tuyết M – Sinh năm: 2000

Trú tại: Thôn C, xã Đ, huyện A, tỉnh N

Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân S – Sinh năm: 1989

Trú tại: Thôn C, xã Đ, huyện A, tỉnh N

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Tuyết M và anh Nguyễn Xuân S.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Tuyết M và anh Nguyễn Xuân S thoả thuận ly hôn.

2. Về nuôi con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con:

2.1. Về nuôi con chung: Giao con chung Nguyễn Trần Quỳnh A – Sinh ngày 02/02/2022 cho anh Nguyễn Xuân S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành.

2.2. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Xuân S không yêu cầu Trần Thị Tuyết Mai cầu cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3/ Về tài sản chung và nợ: Chị Trần Thị Tuyết M và anh Nguyễn Xuân S tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

4/ Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 của BLTTDS; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Chị Trần Thị Tuyết M tự nguyện chịu 150.000 đồng phí ly hôn (Đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0007832 ngày 05/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An). Hoàn trả cho chị Trần Thị Tuyết M số tiền 150.000 đồng.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Anh Sơn;
- Chi cục THADS huyện Anh Sơn;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ (Nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ vụ án;

Phan Văn Phú